

Số: 26/2022/QĐST - HNGĐ.

TP T, ngày 28 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - TỈNH T**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 77/2022/TLST - HNGĐ ngày 31/10/2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Anh Lê Thanh T - Sinh năm: 1985.
2. Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1990.

Cùng nơi cư trú: Lô 219, Mặt bằng quy hoạch 2424 phường Q, thành phố T, tỉnh T.

***Xét thấy:*** Người yêu cầu có đơn xin rút toàn bộ nội dung yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Căn cứ vào các Điều 48, 218,361; điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 77/2022/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ việc giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn yêu cầu và toàn bộ tài liệu chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu theo quy định tại khoản 3 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Đương sự có quyền khởi kiện hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc khi có đủ căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về lệ phí: Sung công quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền tạm ứng lệ phí anh Lê Thanh T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0002446 ngày 28/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố T.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND thành phố T;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan A**

